

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

CSC10101 – KỸ NĂNG MỀM

1. THÔNG TIN CHUNG

(Hướng dẫn: mô tả các thông tin cơ bản của môn học)

Tên môn học (tiếng Việt):	KỸ NĂNG MỀM
Tên môn học (tiếng Anh):	SOFT SKILLS
Mã môn học:	CSC10101
Thuộc khối kiến thức:	Đại cương
Số tín chỉ:	3
Số tiết lý thuyết:	30
Số tiết thực hành:	30
Số tiết tự học:	90
Các môn học tiên quyết	Không
Các môn học trước	Không

2. MÔ TẢ MÔN HỌC (COURSE DESCRIPTION)

Môn học này nhằm cung cấp cho sinh viên các hiểu biết và thực hành cơ bản về kỹ năng mềm như: giao tiếp, thuyết trình, diễn đạt ý tưởng, quản lý công việc cá nhân, xử lý tình huống, kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định, kỹ năng cộng tác và làm việc nhóm. Trong môn học chủ yếu tập trung cho các bài tập sinh hoạt tập thể, các cuộc họp “brain-storming”, làm việc theo phương pháp ghép đôi và chia sẻ (pair and share) để giúp sinh viên hình thành các kỹ năng mềm trong công việc, giả lập một môi trường để sinh viên làm việc nhóm và thực hành các kỹ năng hỗ trợ cho làm việc nhóm thông qua đồ án môn học.

Thông qua môn học này, sinh viên rèn luyện được tính năng động, tự tin, mạnh dạn, thẳng thắn trao đổi, biết hỏi, biết lắng nghe, nắm được các nguyên tắc quan trọng trong giao tiếp.

3. MỤC TIÊU MÔN HỌC (COURSE GOALS)

Sinh viên học xong môn học này có khả năng:

Mục tiêu	Mô tả (mức tổng quát)	CĐR của chương trình
G1	Hiểu được tầm quan trọng của các kỹ năng mềm.	
G2	Hiểu các quy tắc và áp dụng được kỹ năng tư duy cơ bản	
G3	Hiểu các quy tắc và áp dụng được kỹ năng thuyết trình cơ bản	
G4	Hiểu các quy tắc và áp dụng được kỹ năng giao tiếp cơ bản	
G5	Hiểu các quy tắc và áp dụng được kỹ năng làm việc nhóm cơ bản	
G6	Trung thực và trách nhiệm.	

4. CHUẨN ĐẦU RA MÔN HỌC

Chuẩn đầu ra	Mô tả (Mức chi tiết - hành động)	Mức độ (I/T/U)
G1.1	Giải thích được ý nghĩa và tầm quan trọng của kỹ năng mềm.	
G2.1	Trình bày và giải thích được hoạt động tư duy là gì và các nguyên tắc của tư duy phản biện, tư duy sáng tạo.	
G2.2	Lập luận phản biện rõ ràng, logic, có bằng chứng và công tâm.	
G2.3	Đưa ra được các ý tưởng, vẽ được sơ đồ tư duy nhằm tìm ra các phương án, các lời giải từ một phần đến toàn bộ cho một vấn đề cụ thể.	
G3.1	Trình bày và giải thích được các bước cần chuẩn bị cho một bài thuyết trình.	
G3.2	Xây dựng được một kịch bản và nội dung cho một bài thuyết trình cơ bản.	
G4.1	Trình bày và giải thích được các quy tắc trong giao tiếp, giao tiếp có ngôn từ và phi ngôn từ.	
G4.2	Có khả năng diễn đạt rành mạch tới nhiều đối tượng. Chủ động lắng nghe, thể hiện được thái độ quan tâm tới đối phương trong hoạt động giao tiếp.	

G5.1	Trình bày và giải thích được các bước thành lập, ý nghĩa và quy tắc khi làm việc nhóm	
G5.2	Có thể lập kế hoạch, phân công công việc, quản lý tiến độ, đánh giá hiệu suất thành viên nhóm trong một dự án đơn giản.	
G6.1	Có tính kỷ luật, tuân thủ các nguyên tắc của lớp học/ nhóm. Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.	
G6.2	Tôn trọng và giúp đỡ lẫn nhau.	
G6.3	Trung thực trong công việc và cuộc sống.	

5. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY LÝ THUYẾT

(Hướng dẫn: Mô tả chi tiết quá trình giảng dạy theo từng chủ đề: tên chủ đề, danh sách các chuẩn đầu ra chi tiết tương ứng với mỗi chủ đề, các hoạt động dạy và học gợi ý, các hoạt động đánh giá nếu có)

STT	Tên chủ đề	Chuẩn đầu ra	Hoạt động dạy/ Hoạt động học (gợi ý)	Hoạt động đánh giá
1	Giới thiệu môn học	G1.1 G6.1, G6.2, G6.3	Thuyết giảng. Phân nhóm .	BTVN#1
2	Kỹ năng tư duy	G1.1, G2.1, G2.2, G2.3, G6.3	Thuyết giảng. Thảo luận nhóm. Trò chơi ô chữ.	BTTL#1 DAMH#1
3	Kỹ năng tư duy	G1.1, G2.1, G2.2, G2.3, G6.3	Thuyết giảng. Thảo luận nhóm. Bản đồ tư duy	BTVN#2
4	Kỹ năng trình bày	G1.1, G3.1, G3.2, G6.1, G6.2, G6.3	Thuyết giảng Thảo luận nhóm	BTTL#2
5	Kỹ năng giao tiếp	G1.1, G4.1, G4.2, G6.1, G6.2, G6.3	Thuyết giảng. Bắt cặp chia sẻ. Trò chơi nhập vai.	BTVN#4

6	Kỹ năng làm việc nhóm	G1.1, G5.1, G5.2, G6.1, G6.2, G6.3.	Thuyết giảng. Trò chơi tình huống,	BTVN#5 DAMH#1
	Tổng kết	All G.	Bài tự luận.	

6. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY THỰC HÀNH (nếu có)

(Hướng dẫn: Mô tả tương tự như kế hoạch giảng dạy lý thuyết. Các chủ đề được liệt kê tuần tự và các chuẩn đầu ra, hoạt động giảng dạy và đánh giá tương ứng cho từng chủ đề. Lưu ý: đối với hình thức thực hành là hình thức 2 – nghĩa là GVTH không lên lớp thì có thể ghi trong hoạt động dạy & học là “thảo luận và trả lời thắc mắc trên diễn đàn môn học”)

TODO: 2 seminar + thảo luận và trả lời thắc mắc trên diễn đàn môn học

Tuần	Chủ đề	Chuẩn đầu ra	Hoạt động dạy/ Hoạt động học (gợi ý)	Hoạt động đánh giá
1	Nhận diện bản thân		Thuyết giảng Trò chơi	
2	Kỹ năng Tư duy		Trò chơi và trả lời thắc mắc trên diễn đàn môn học	
3	Kỹ năng trình bày		Trò chơi và trả lời thắc mắc trên diễn đàn môn học	
	Kiểm tra tiến độ đồ án		Vấn đáp	
4	Kỹ năng giao tiếp		Trò chơi và trả lời thắc mắc trên diễn đàn môn học	
5	Kỹ năng làm việc nhóm		Trò chơi và trả lời thắc mắc trên diễn đàn môn học	
6	Báo cáo đồ án môn học		Báo cáo tại lớp.	

7. ĐÁNH GIÁ

(Hướng dẫn: Mô tả các thành phần bài tập, bài thi, đồ án... dùng để đánh giá kết quả của sinh viên khi tham gia môn học này. Bên cạnh mỗi nhóm bài tập, bài thi... cần có tỉ lệ % điểm tương ứng)

Hình thức	Ý nghĩa	Thang điểm
Điểm lý thuyết (quá trình)	GV đánh giá các hoạt động/ bài tập/ bài kiểm tra tại lớp lý thuyết.	30%
Điểm thực hành (quá trình)	GV đánh giá các hoạt động/ bài tập/ bài kiểm tra tại giờ thực hành.	30%
Điểm đồ án (cuối kỳ)	GV đánh giá những trải nghiệm của SV về các kỹ năng đã học trong giờ thực hành thông qua 1 đồ án dài kỳ.	40%

8. TÀI NGUYÊN MÔN HỌC

Giáo trình

- Slide bài giảng.

Tài liệu tham khảo

- Thinking, Fast and Slow - Daniel Kahneman.
- 6 Thinking hats – Edward de Bono.
- Critical Thinking: Tools for Taking Charge of Your Professional and Personal Life - Richard W. Paul & Linda Elder.
- Asking the Right Questions: A Guide to Critical Thinking - M. Neil Browne & Stuart M. Keyley.

Tài nguyên khác

9. CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

- Sinh viên cần tuân thủ nghiêm túc các nội quy và quy định của Khoa và Trường.
- Sinh viên cần tuân thủ quy định của môn học và quy tắc nhóm.
- Sinh viên không được vắng quá 3 buổi trên tổng số các buổi học lý thuyết.
- Đối với bất kỳ sự gian lận nào trong quá trình làm bài tập hay bài thi, sinh viên phải chịu mọi hình thức kỷ luật của Khoa/Trường và bị 0 điểm cho môn học này.